

NHẬN ĐỊNH TTCK VIỆT NAM TUẦN 24/02 – 28/02/2020

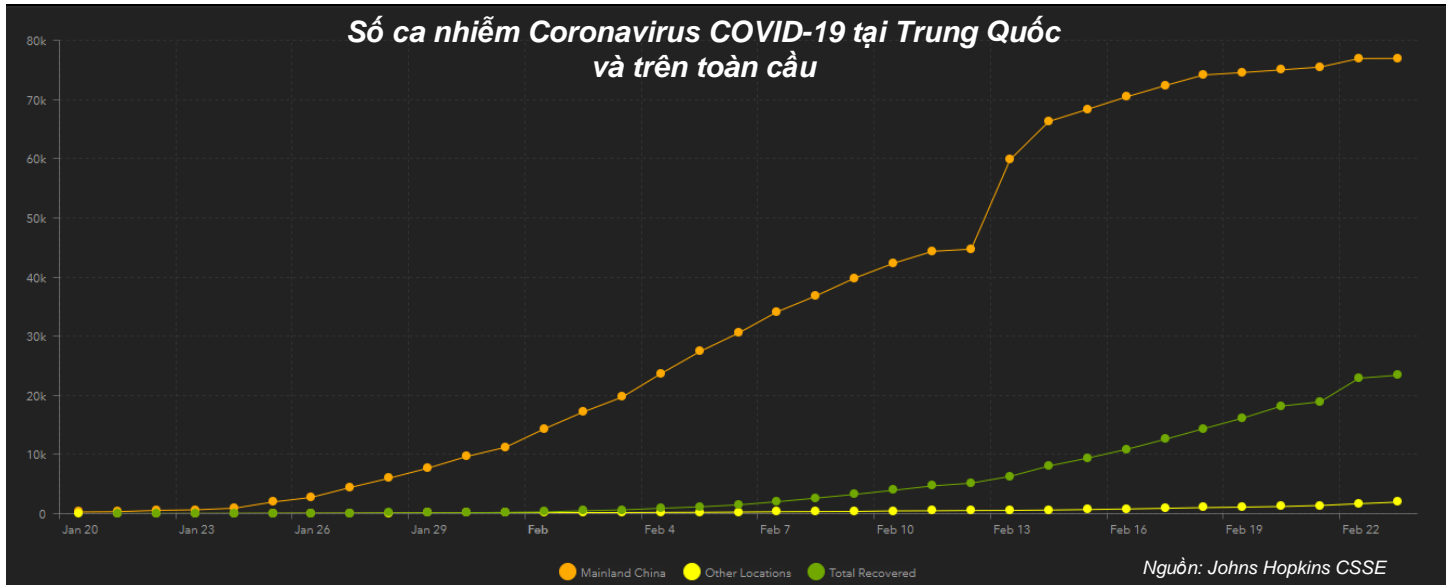
Diễn biến thị trường quốc tế:

Quốc gia	Chỉ số	2/21/2020	Weekly	YTD	After COVID-19
US (S&P 500)	SPX Index	3,373.23	-0.21%	4.41%	1.55%
US (Dow Jones)	INDU Index	29,219.98	-0.61%	2.39%	0.12%
Europe	SXXP Index	428.75	-0.41%	3.10%	1.35%
Japanese	NKY Index	23,386.74	-1.27%	-1.14%	-2.68%
China	SHCOMP Index	3,039.67	4.21%	-0.34%	-0.69%
Asia Pacific	MXAPJ Index	550.66	-0.98%	-0.37%	-2.72%
Korea	KOSPI Index	2,162.84	-3.60%	-1.58%	-4.61%
HongKong	HSI Index	27,308.81	-1.82%	-3.13%	-3.64%
Singapore	STI Index	3,181.03	-1.21%	-1.30%	-2.24%
Vietnam	VNINDEX Index	933.09	-0.47%	-2.90%	-5.89%
Malaysia	FBMKLCI Index	1,531.20	-0.86%	-3.62%	-2.96%
Thailand	SET Index	1,495.09	-2.04%	-5.36%	-5.05%
Indonesia	JCI Index	5,882.26	0.26%	-6.62%	-5.63%
Philippine	PCOMP Index	7,369.78	1.21%	-5.70%	-1.32%
Global	MXWD Index	577.03	-0.52%	2.09%	-0.05%

- Thông tin Trung Quốc giảm lãi suất không thể bù đắp cho nỗi lo virus corona bùng phát mạnh ở ngoài Trung Quốc, khiến chỉ số chứng khoán toàn cầu sụt giảm trong tuần vừa qua.
- Trong đó, các tài sản trú ẩn an toàn truyền thống như trái phiếu và vàng tiếp tục tăng giá. Lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm giảm xuống 1,52% vào thứ năm (20/2) từ mức 1,8% vào giữa tháng 1 trong khi đó lợi suất trái phiếu kỳ hạn 30 năm xuống mức thấp nhất mọi thời đại. Đường cong lợi suất tiếp tục xu hướng đảo ngược trở lại trong khi giá vàng đẩy lên đỉnh 7 năm khi tăng 0.5% lên 1,620.50 USD/oz...
- Đồng Dollar tiếp tục tăng giá mạnh trong tuần phần nào ảnh hưởng đến làn sóng giảm giá tiền tệ của các nền kinh tế trong khu vực thị trường mới nổi và cận biên cũng như áp lực rút vốn tại những thị trường này có xu hướng tăng cao trở lại.
- Về kỹ thuật, Chỉ số VN-Index đang duy trì xu hướng tích lũy kể từ đầu tháng 2 cho tới nay trong biên độ hẹp khoảng 20 điểm, các phiên tăng thường ở khu vực hỗ trợ 920 điểm trong khi các phiên giảm thường ở vùng cận trên 940 điểm. Do vậy, các phiên tăng thường xuất hiện ở vùng hỗ trợ (khu vực 920 – 925 điểm) và các phiên điều chỉnh hoặc chốt lời ngắn thường xảy ra ở vùng cận trên (khu vực 940 – 945 điểm). Đây cũng là vùng giao dịch được tạo bởi 2 mức fibonacci 61,8% và 50%. Trong kịch bản khả dĩ, thị trường có khả năng sẽ tiếp tục xu hướng tích lũy như hiện tại trong biên độ hẹp khoảng 20 điểm. Trong kịch bản thận trọng, nếu vùng hỗ trợ ở khu vực 920 - 925 điểm bị phá vỡ, thị trường có khả năng sẽ về mức 900 điểm hoặc bằng với mức thấp nhất kể từ đầu năm cho tới nay tương ứng với các mức fibonacci 78,6% và 100%.
- **Chiến lược đầu tư:** Trong kịch bản thị trường có khả năng tiếp tục duy trì xu hướng tích lũy trong biên độ hẹp, nhà đầu tư có thể áp dụng chiến lược mua ở vùng hỗ trợ và chốt lời ngắn hạn ở vùng cận trên (vùng kháng cự), không nên mua đuổi trong các phiên tăng mạnh. Duy trì tỷ trọng cổ phiếu vừa phải và tận dụng các nhịp điều chỉnh sâu trong phiên để cơ cấu hoặc mở thêm vị thế mua mới. Tuy dòng tiền có xu hướng dịch chuyển sang nhóm smallcap nhưng rất rủi ro khi tham gia vào nhóm này do mức độ tập trung của dòng tiền vẫn chủ yếu ở các nhóm quen thuộc như: ngân hàng, xây dựng và vật liệu xây dựng, thực phẩm, bán lẻ, công nghệ, SX&PP điện, sẫm lớp...

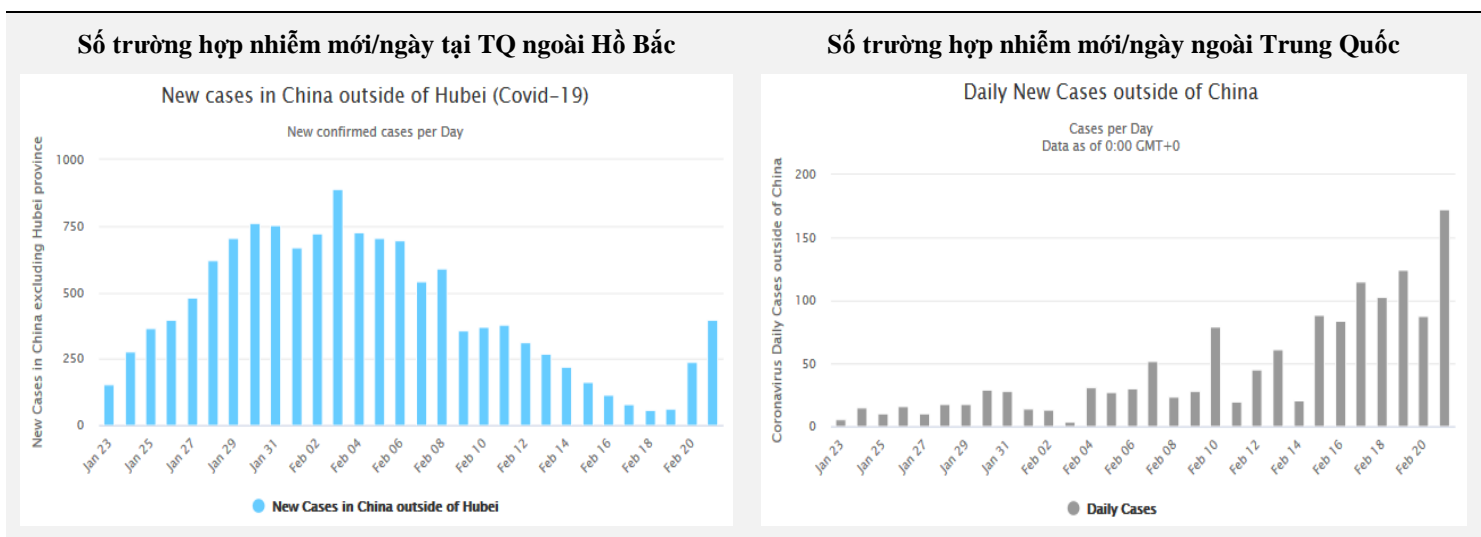
Dịch bệnh có diễn biến tích cực hơn, tuy nhiên triển vọng khó đoán

Dịch bệnh Covid-19 có chiều hướng diễn biến tích cực với số trường hợp nhiễm bệnh mới duy trì xu hướng giảm. Không những vậy, số ca phục hồi mới đã vượt số ca nhiễm bệnh mới hàng ngày, giúp số trường hợp nhiễm bệnh còn lại hiện tại có chiều hướng đi xuống.



Tuy nhiên, số trường hợp nhiễm bệnh mới tại Trung Quốc ngoài khu vực Hồ Bắc bất ngờ gia tăng vào ngày 20/02, với 459 trường hợp nhiễm mới, gấp 7,6 lần số ca nhiễm mới ngày 19/02. **Số trường hợp nhiễm bệnh mới ngoài Trung Quốc cũng có xu hướng gia tăng trong tuần này và đặc biệt tại Hàn Quốc số ca nhiễm đã lên tới 602 ca trong đó có 6 ca tử vong.** Điều này cho thấy tình trạng dịch bệnh chưa thực sự được kiểm soát và có khả năng bùng nổ trở lại nếu có sự lơ là bất cẩn trong hoạt động kiểm soát sự lây lan virus.

Vi vậy, nhịp phục hồi đầu tuần cũng bị gián đoạn trong 2 phiên giao dịch cuối tuần, khiến các chỉ số cổ phiếu toàn cầu thoái lui từ ngưỡng cao kỷ lục giữa tuần.



Trung Quốc tiếp tục thực hiện các biện pháp nới lỏng và phản ứng thị trường:

Trước triển vọng khó đoán của dịch bệnh, các nhà hoạch định chính sách Trung Quốc tiếp tục đưa ra các biện pháp nới lỏng điều kiện tài chính nhằm đệm đỡ nền kinh tế, hỗ trợ thị trường tài chính và củng cố niềm tin nhà đầu tư. Cụ thể:

Ngày	Biện pháp
15/02	Cơ quan quản lý tài chính và NHTW Trung Quốc đồng tổ chức họp báo, nhấn mạnh rằng dịch bệnh sẽ không khiến lạm phát tăng quá cao
16/02	Chính phủ Trung Quốc cho biết họ sẽ thực hiện các biện pháp hạ thuế doanh nghiệp và cắt giảm chi tiêu chính phủ
17/02	NHTW Trung Quốc cấp 200 tỷ nhân dân tệ nợ trung hạn cho các NHTM nước này, với lãi suất tín dụng trung hạn giảm 10 điểm cơ bản xuống 3,15% - mức thấp nhất kể từ 2017.
20/02	Các NHTM Trung Quốc đồng loạt cắt giảm lãi suất cho vay tham chiếu cho các khoản vay nợ của doanh nghiệp và hộ gia đình, sau khi Ngân hàng nhân dân Trung Hoa hạ lãi suất cho vay cơ bản kỳ hạn 1 năm 4,15% tháng trước xuống 4,05%, và kỳ hạn 5 năm từ 4,8% xuống còn 4,75%.

Sau khi chao đảo mạnh vì dịch bệnh COVID-19, thị trường chứng khoán Trung Quốc đã phát tín hiệu hồi phục nhờ các chính sách dập dịch và kích thích kinh tế hiệu quả của chính phủ. Kết quả, giá trị giao dịch trên thị trường cổ phiếu Trung Quốc đạt hơn một nghìn tỷ nhân dân tệ (khoảng 142 tỷ USD) trong 3 phiên liên tiếp.

Các chỉ số chứng khoán tiêu chuẩn là Shanghai Composite Index và Shenzhen CSI 300 Index đã lấy lại được gần như những gì đã mất kể từ khi chứng khoán Trung Quốc lao dốc khoảng 8% hôm 3-2 khi bắt đầu trở lại giao dịch sau tết. Với mức tăng hơn 4% trong tuần vừa qua, chỉ số Shanghai Composite chỉ còn giảm 0,34% kể từ đầu năm và 0,7% kể từ khi covid-19 được công bố (22/01). Ấn tượng hơn nữa chỉ số ChiNext (gồm các cổ phiếu vốn hóa nhỏ của các hãng công nghệ nhỏ ở Thâm Quyển) thậm chí còn leo lên mức cao trong 3 năm qua

Kỳ vọng Ngân hàng nhân dân Trung Hoa sẽ tiếp tục nới lỏng chính sách tiền tệ đã đẩy đường cong lợi suất trái phiếu của Trung Quốc lên mức dốc nhất kể từ 2015.

Mặc dù các biện pháp nới lỏng đã tạo hiệu ứng tích cực trên các thị trường tài chính, nhưng các công xưởng, nhà máy và doanh nghiệp tại Trung Quốc vẫn gặp khó khăn trong việc mở cửa hoạt động trở lại. Các doanh nghiệp, nhà máy đã chính thức được phép mở cửa lại từ tuần trước, tuy nhiên hầu hết các công nhân vẫn đang bị hạn chế di chuyển hoặc không thể đến nơi làm việc do thiếu phương tiện giao thông...

Tuần tới là tròn một tháng kể từ khi chính phủ Trung Quốc ra quyết định tạm ngừng các hoạt động sản xuất kinh doanh do dịch Covid-19, và đa số các doanh nghiệp vẫn chưa thể quay lại hoạt động toàn công suất như trước đây. Các nhà máy tại Hồ Bắc – trung tâm dịch bệnh, vẫn bị đóng cửa hoàn toàn.

Sự đình trệ hoạt động kinh tế của Trung Quốc được thể hiện qua tỷ lệ người lao động quay lại làm việc, lưu lượng giao thông đường sắt và tàu điện ngầm, cũng như các chỉ báo kinh tế khác như doanh số bán nhà, khối lượng than đốt để tạo ra điện...

So sánh chuyển động kinh tế của Trung Quốc giai đoạn hậu Tết nguyên đán năm 2019 và dịch bệnh Covid-19 năm 2020

Chỉ báo tác động của virus Corona	Năm	Đơn vị	17/02	18/02	19/02
Tỷ lệ người lao động quay lại làm việc (theo chỉ số Baidu Migration)					
Các thành phố cấp 1, bao gồm Thượng Hải, Bắc Kinh, Thâm Quyển	2020	%	25,8	26,6	27,4
	2019	%	96,4	99,3	100
Các thành phố cấp 2 và 3	2020	%	22,7	23,5	24,4
	2019	%	100	100	100
Lưu lượng giao thông đường sắt					
So với hậu Tết nguyên đán 2019	2020	% n/n	-46,3	-47,3	n/a
So với hàng ngày bình thường	2020	% n/n	-89,2	-89,9	n/a
Lưu lượng giao thông tàu điện ngầm					
Thượng Hải	2020	triệu lượt	1,65	1,58	1,63
	2019	triệu lượt	11,78	12,41	7,74
Thượng Hải trung bình động 7 ngày	2020	% n/n	-90,1	-89,5	-88,8
Bắc Kinh	2020	triệu lượt	1,01	0,94	0,94
	2019	triệu lượt	9,98	10,68	6,78
Bắc Kinh trung bình động 7 ngày	2020	% n/n	-92,5	-92,1	-91,7
Các chỉ báo kinh tế khác					
Số nhà bán mới	2020	m2	74k	68k	n/a
	2019	m2	583k	474k	292k
Trung bình động 7 ngày	2020	% n/n	-89,3	-88,3	n/a
Lượng tiêu thụ than tại 6 cơ sở lớn	2020	tấn	388k	389k	393k
	2019	tấn	676k	702k	719k
Trung bình động 7 ngày	2020	% n/n	-41,5	-42,3	-42,5

Nguồn: Nomura, Global Economics

Sự đình trệ này có thể kéo dài thời gian gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế thế giới trong ngắn hạn. Tuy nhiên, điều này lại có tác động tích cực trong dài hạn do hạn chế được sự lây lan của virus, tránh khả năng tái bùng phát dịch bệnh có thể gây những thiệt hại nặng nề hơn.

Tác động của dịch bệnh đến kinh tế Việt Nam

Là quốc gia láng giềng và có mối giao thương khăng khít với Trung Quốc, kinh tế Việt Nam cũng chịu tác động không nhỏ từ dịch bệnh Covid-19. Trong đó cả những ngành chịu ảnh hưởng tiêu cực trực tiếp như: **Hàng không, Du lịch giải trí & lữ hành và Ngoại thương (XNK)**

Ngành Hàng không:

- Theo ước tính của Hiệp hội Vận tải Hàng không Quốc tế (IATA), dịch Covid 19 có thể gây tổng thiệt hại doanh thu cho ngành hàng không toàn cầu năm 2020 lên đến 29,3 tỷ USD, khi nhu cầu của hành khách sụt giảm 0,6% so với dự báo tăng 4,1% trước đó. Trong đó, riêng các hãng hàng không khu vực châu Á Thái Bình Dương sẽ chịu tổn thất khoảng 27,8 tỷ USD doanh thu trong năm nay.
- Hàng không Việt Nam đã tạm dừng khai thác toàn bộ các đường bay (đi và đến) từ vùng dịch theo chỉ thị của Thủ Tướng chính phủ. Do đó, từ đầu tháng 2 đến nay, hàng không trong nước ghi nhận giảm trung bình 100 chuyến bay/tuần đối với các chuyến bay từ Trung Quốc, HongKong, Macao, Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc... Đại diện Vietnamairlines cho biết công ty ước tính mất khoảng 450 tỷ đồng doanh thu/ tuần do sự sụt giảm đáng kể các đường bay quốc tế và nội địa.
- Đại diện Cục hàng không Việt Nam dự báo ngành hàng không có thể tăng trưởng âm trong năm nay, với kịch bản dịch bệnh kéo dài đến tháng 4 có thể khiến toàn ngành thiệt hại khoảng 10 nghìn tỷ đồng.

Du lịch, giải trí, lữ hành:

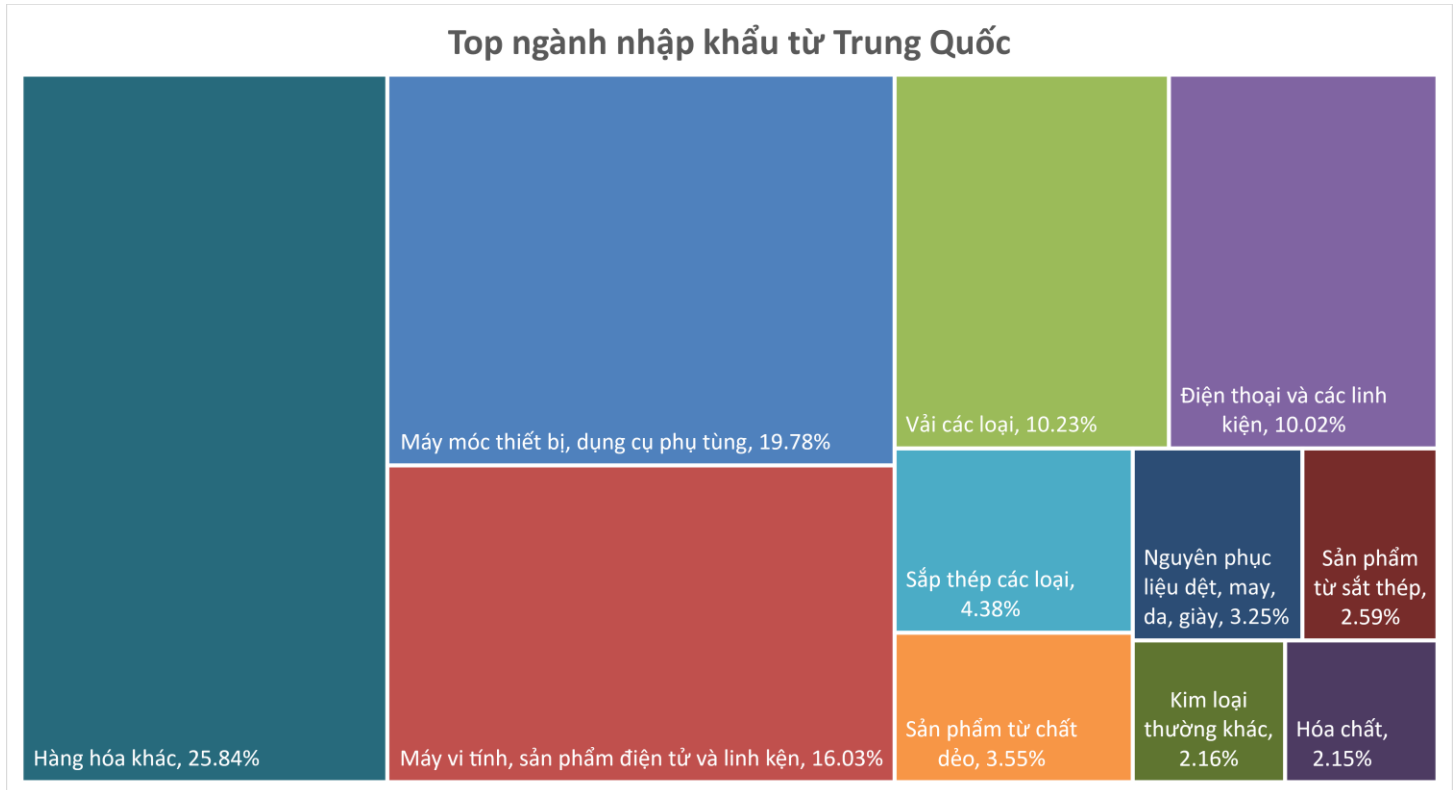
- Du lịch quốc tế, với nguồn thu từ khách du lịch nước ngoài, đóng góp khoảng 6,1% GDP Việt Nam năm 2019. Trong đó 32,2% là khách du lịch Trung Quốc. Tuy nhiên dịch bệnh Covid 19 đã khiến nhiều hoạt động du lịch bị đình chỉ và tour du lịch nước ngoài bị hạn chế.
- Theo thống kê của Sở Du lịch Hà Nội, đa số khách du lịch quốc tế đã hủy tour du lịch đến Việt Nam nói chung và Hà Nội nói riêng trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 4/2020. Đến ngày 17/02, số khách hủy tour ước tính lên đến hơn 19.800 khách, với khoảng 17.000 khách Trung Quốc và còn lại đến từ các quốc gia như Đài Loan (Trung Quốc), Singapore, Nhật Bản, Indonesia, châu Âu, Mỹ... Bên cạnh đó, số lượng khách Việt Nam hủy tour du lịch nước ngoài cũng lên đến hơn 15 nghìn lượt. Về số liệu lưu trú, tính đến ngày 17.2 đã có 42.773 lượt khách hủy phòng, số ngày phòng bị hủy là 30.665 ngày.
- Du lịch giảm sút cùng với tâm lý e ngại tham gia giao thương du hành lễ hội của khách du lịch nội địa... dẫn đến những tác động tiêu cực tới hoạt động kinh doanh vận tải, lữ hành.

Ngoại thương (xuất nhập khẩu):

- Hoạt động xuất nhập khẩu, nhất là xuất nhập khẩu giao thương với Trung Quốc gặp khó khăn do hạn chế qua lại biên giới, cửa khẩu và gián đoạn nguồn cung tại tỉnh Hồ Bắc.
- Năm 2019 kim ngạch xuất khẩu với Trung Quốc đạt 41,4 tỷ USD chiếm 15,7%/tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước (264,09 tỷ USD); kim ngạch nhập khẩu từ Trung Quốc đạt 75,5 tỷ USD chiếm 29,8%/tổng kim ngạch nhập khẩu cả nước (253,07 tỷ USD). Theo dự báo của Ngân hàng ANZ, nếu xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Quốc giảm 20% trong 3 tháng (tháng 2,3,4), thiệt hại đối với nền kinh tế ước tính khoảng 0,44 điểm %GDP.
- Trong đó, nông lâm thủy sản là những mặt hàng xuất khẩu bị tác động tiêu cực ngay lập tức. Năm 2019, Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc hơn 41 tỷ USD; trong đó xuất khẩu nông lâm thủy sản là 7 tỷ USD, hàng hóa qua cửa khẩu đường bộ khoảng 3 tỷ USD, trao đổi cư dân biên giới 1,2 tỷ USD. Nếu dịch bệnh Covid 19 diễn ra từ 1 - 2 tháng thì khả năng sẽ tác động làm giảm kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản từ 200 – 300 triệu USD. Nếu dịch bệnh diễn ra 3 - 6 tháng thì xuất khẩu nông lâm thủy sản sẽ giảm

từ 400 - 600 triệu USD. Dự báo, trong quý I, kim ngạch xuất nhập khẩu của cả công nghiệp, nông sản giảm từ 600- 800 triệu USD.

Bên cạnh đó, các ngành hàng khác chịu tác động từ sự ngưng trệ sản xuất, gián đoạn chuỗi cung ứng tại Trung Quốc bao gồm:



- **Máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng:** Việt Nam nhập khẩu máy móc thiết bị với giá trị gần 15 tỷ USD hàng hóa chiếm tỷ trọng 19,78% trong cơ cấu nhập khẩu mặt hàng này từ Trung Quốc.
- **Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện:** Chiếm 16% tổng kim ngạch hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc và có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất và lắp ráp hàng trong nước. Năm 2019, Việt Nam nhập khẩu hơn 12 tỷ USD mặt hàng này.
- **Điện thoại và các linh kiện:** Với giá trị đạt 7,5 tỷ USD chiếm tới 10% kim ngạch nhập khẩu ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động tiêu dùng và lắp ráp nội địa.
- **Dệt may & da giày:** Năm 2019, Việt Nam nhập khẩu 11,52 tỷ USD hàng dệt may, da giày từ Trung Quốc, chiếm 47,74% tổng kim ngạch nhập khẩu các mặt hàng này.
- **Bán lẻ nội địa:** Ngành bán lẻ chủ yếu chịu tác động tiêu cực từ dịch bệnh Covid19 do (i) tâm lý phòng thủ, tiết kiệm, hạn chế chi tiêu của người dân làm hạn chế sức mua và giảm tiêu dùng cá nhân trong ngắn hạn và (ii) lĩnh vực bán lẻ tiêu dùng dịch vụ gắn liền với các hoạt động du lịch giải trí lữ hành cũng bị suy giảm do hoạt động du lịch giải trí lữ hành bị hạn chế (như đã phân tích ở trên).

Những ngành chịu ảnh hưởng tiêu cực gián tiếp:

Đầu tư: bao gồm cả đầu tư trực tiếp nước ngoài và đầu tư trên thị trường chứng khoán.

- Trung Quốc hiện là nhà đầu tư nước ngoài lớn thứ 7 tại Việt Nam với 2.875 dự án còn hiệu lực, tổng vốn đăng ký 16,3 tỷ USD, chiếm 4,4% tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam. Trong 17 ngành Trung Quốc có

đầu tư ở Việt Nam, nhiều nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo (chiếm khoảng 54% tổng số dự án; trong đó ngành dệt may chiếm tỷ trọng lớn nhất 54%, sản xuất điện-khí nước-điều hòa 26%).

- Những dự án, doanh nghiệp do Trung Quốc làm chủ thầu có khả năng bị đình trệ, ảnh hưởng tới tiến độ hoàn thành, hoạt động sản xuất kinh doanh và thu nhập đời sống của người lao động. Ngoài ra, đối với những chủ đầu tư sử dụng số lượng lớn chuyên gia và lao động Trung Quốc cũng sẽ bị ảnh hưởng do người lao động Trung Quốc bị hạn chế quay trở lại Việt Nam nhằm phòng tránh lây lan dịch bệnh,
- Về đầu tư trên thị trường chứng khoán sẽ chịu các tác động gián tiếp liên quan đến tăng trưởng toàn cầu, dòng vốn nước ngoài và tâm lý đầu tư.

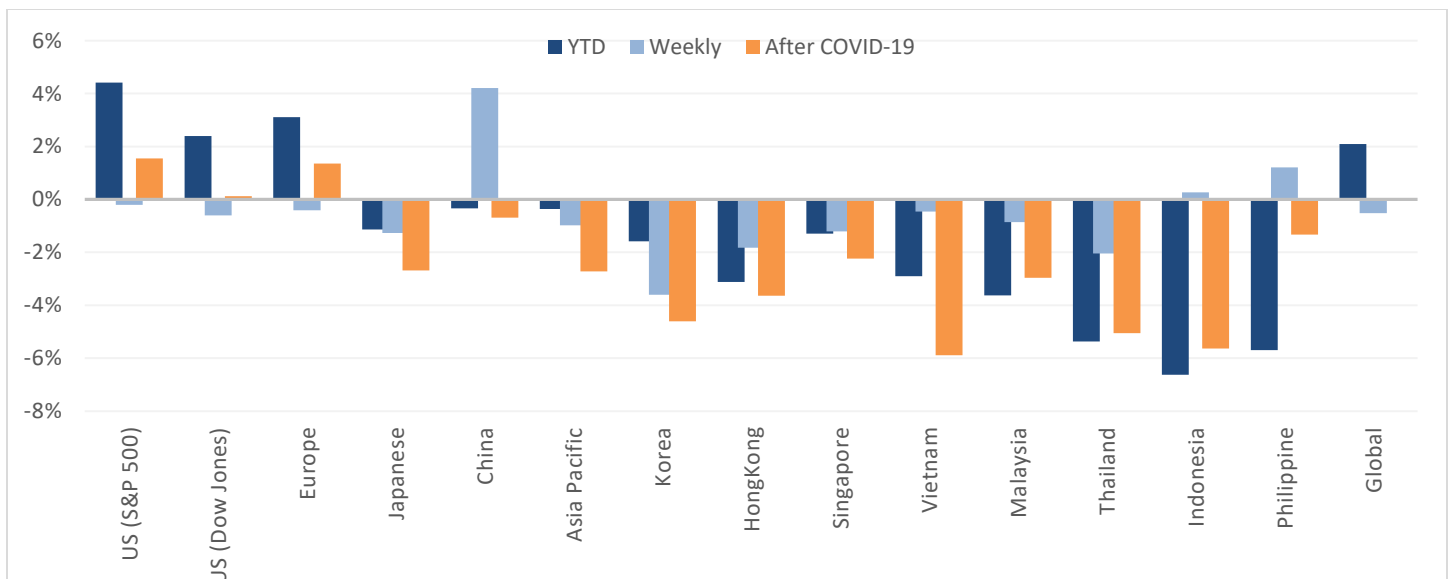
Ngân hàng:

- Tác động của dịch bệnh Covid 19 đến hệ thống ngân hàng phần lớn là thông qua hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và tiêu dùng của người dân hộ gia đình.
- Trong đó, ngân hàng chịu tác động tiêu cực từ các yếu tố sau: (i) nhu cầu tín dụng giảm khi doanh nghiệp thu hẹp sản xuất kinh doanh và người tiêu dùng hạn chế chi tiêu; (ii) nợ xấu gia tăng do doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn do chịu tác động từ dịch bệnh; (iii) hoạt động ngân hàng truyền thống bị suy giảm thay vào đó là sự gia tăng nhu cầu sử dụng dịch vụ ngân hàng số và các giao dịch phi tiền mặt nhằm hạn chế tiếp xúc và lây lan dịch bệnh.

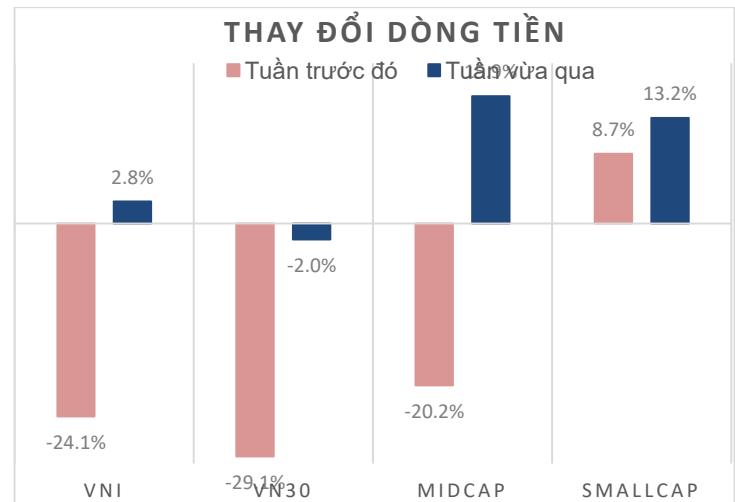
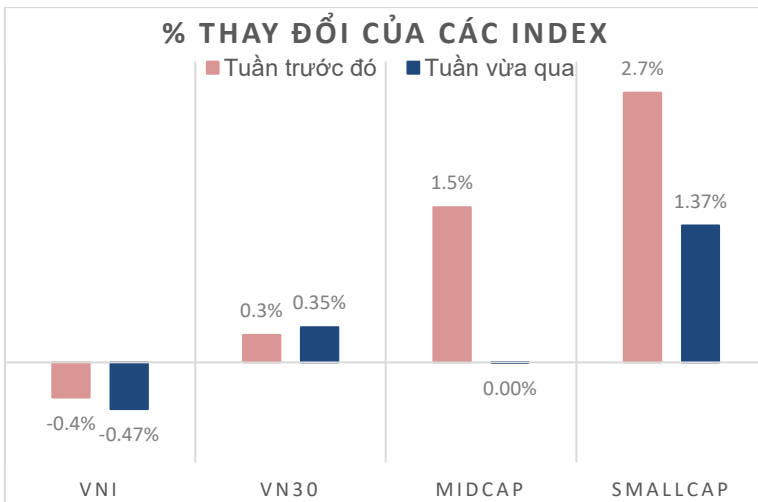
Diễn biến thị trường chứng khoán thế giới

Thông tin Trung Quốc giảm lãi suất không thể bù đắp cho nỗi lo virus corona bùng phát mạnh ở ngoài Trung Quốc, khiến chỉ số chứng khoán toàn cầu sụt giảm trong tuần vừa qua. Ngoài thị trường Trung Quốc tăng tốt, 2 thị trường khác ở Đông Nam Á là Philippines và Indonesia đều tăng nhẹ. Các thị trường chịu tác động từ Covid-19 như Hàn Quốc, Thái lan hoặc Hồng Kong đã giảm mạnh.

Các tài sản trú ẩn an toàn truyền thống như trái phiếu và vàng tiếp tục tăng giá. Thị trường trái phiếu đã xuất hiện bi quan rõ rệt hơn so với thị trường cổ phiếu. Lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm giảm xuống 1,52% vào thứ năm (20/2) từ mức 1,8% vào giữa tháng 1. Điều đó cho thấy các nhà đầu tư trái phiếu tính rằng tăng trưởng sẽ thấp hơn, và do đó lãi suất thấp hơn, trong các năm tới. Cùng với đó, lợi suất trái phiếu kho bạc 2 năm chỉ còn 1,39%, thấp hơn lãi suất qua đêm của Fed quanh mức 1,5-1,75%. Điều đó ngụ ý các nhà đầu tư nghĩ rằng nhiều khả năng Fed sẽ cắt giảm lãi suất trong năm nay. Lợi suất thường di chuyển ngược chiều so với giá. Giá vàng tiến lên đỉnh 7 năm khi tăng 0.5% lên 1,620.50 USD/oz...



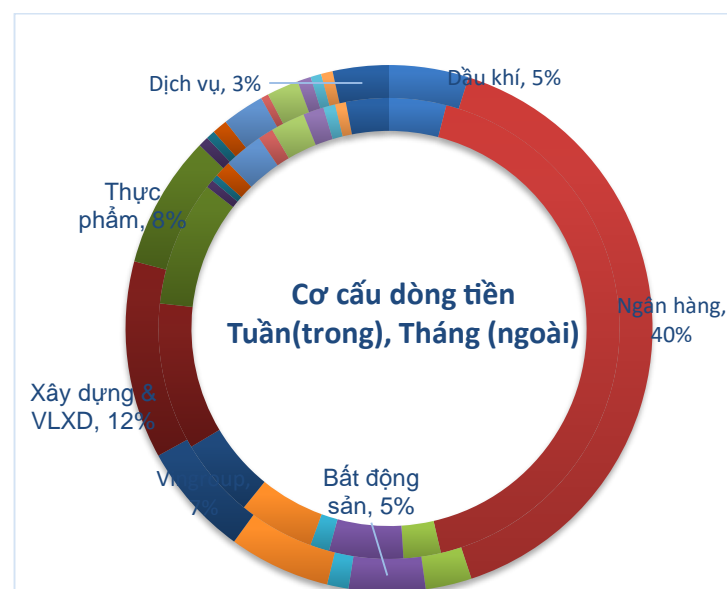
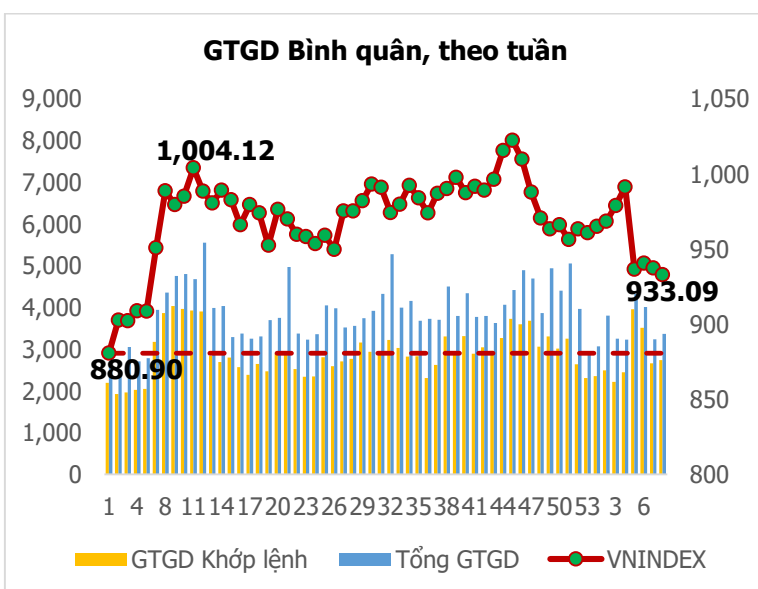
Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam: Giảm co biên độ hẹp!



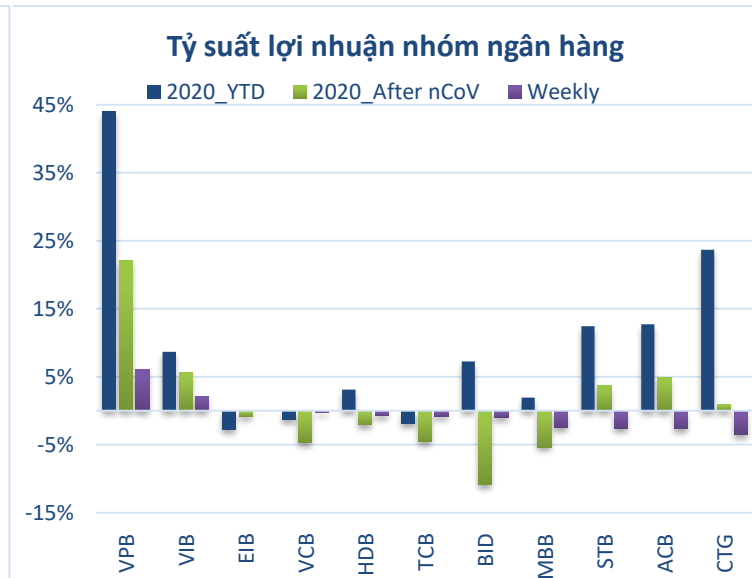
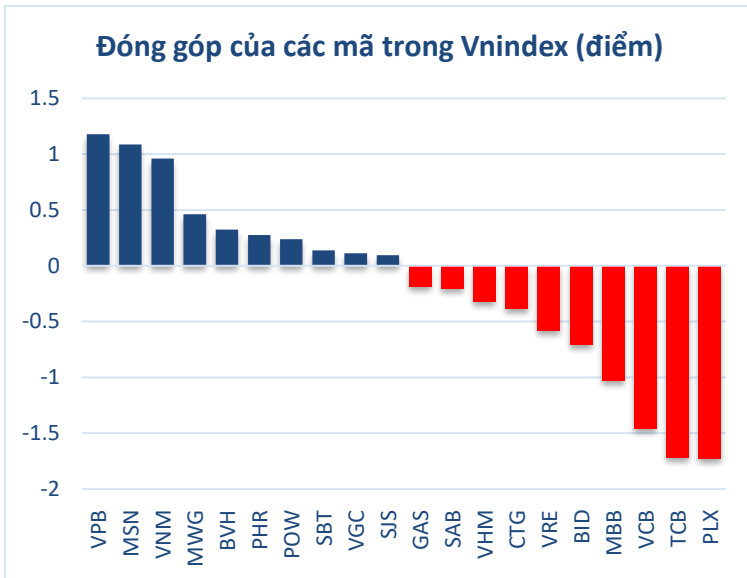
Chứng khoán trong nước vẫn chịu tác động từ Covid-19 khi giảm sang tuần thứ 2 liên tiếp, qua đó chỉ số VN-Index hiện nằm trong Top các chỉ số giảm mạnh nhất toàn cầu. Kết thúc phiên cuối tuần, chỉ số Vnindex hiện giảm 2,9% kể từ đầu năm và sụt 5,9% kể từ khi Covid-19 được công bố, đứng đầu nhóm chịu sự tác động tiêu cực từ Covid-19, thậm chí mức giảm còn lớn hơn cả thị trường Hàn Quốc và Hồng Kông.

Chỉ số VN-Index đang duy trì xu hướng tích lũy kể từ đầu tháng 2 cho tới nay trong biên độ hẹp khoảng 20 điểm, các phiên tăng thường ở khu vực hỗ trợ 920 điểm trong khi các phiên giảm thường ở vùng cận trên 940 điểm. Đây là trạng thái đặc trưng cho xu hướng tích lũy với các phiên tăng/giảm đan xen. Dòng tiền có xu hướng dịch chuyển sang nhóm smallcap sau khi chốt lời ngắn ở nhóm mang tính dẫn dắt hoặc nhóm VN30.

Thanh khoản khớp lệnh bình quân trong tuần vừa qua đạt trên 2.739 tỷ đồng, tổng giá trị giao dịch đạt 3.369 tỷ đồng, tăng lần lượt gần 3% và 4% so với tuần trước đó. Ngoài tác động từ Covid-19, thị trường còn chịu tác động từ hoạt động bán ròng của khối ngoại, tuần vừa qua khối ngoại đã bán ròng trên diện rộng đối với phần lớn các nhóm cổ phiếu chủ chốt, trong khi dòng vốn ròng qua kênh ETF lại chủ yếu đến từ quỹ ETF nội.

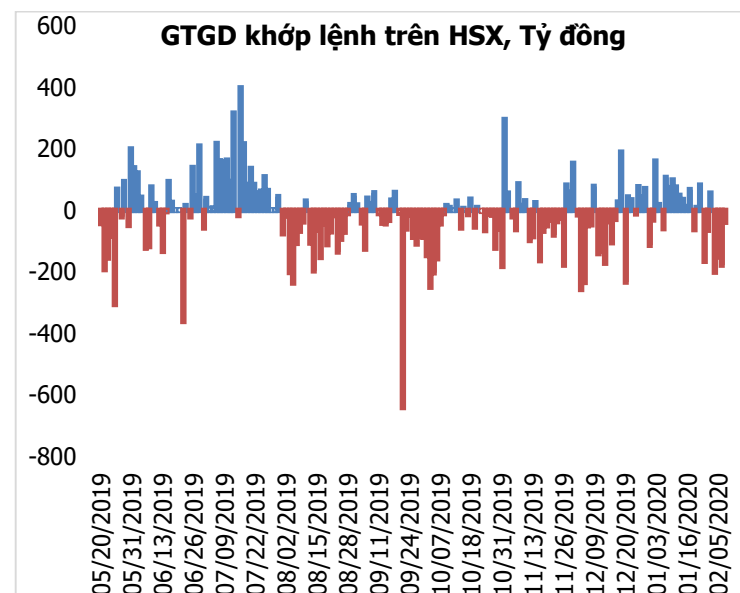
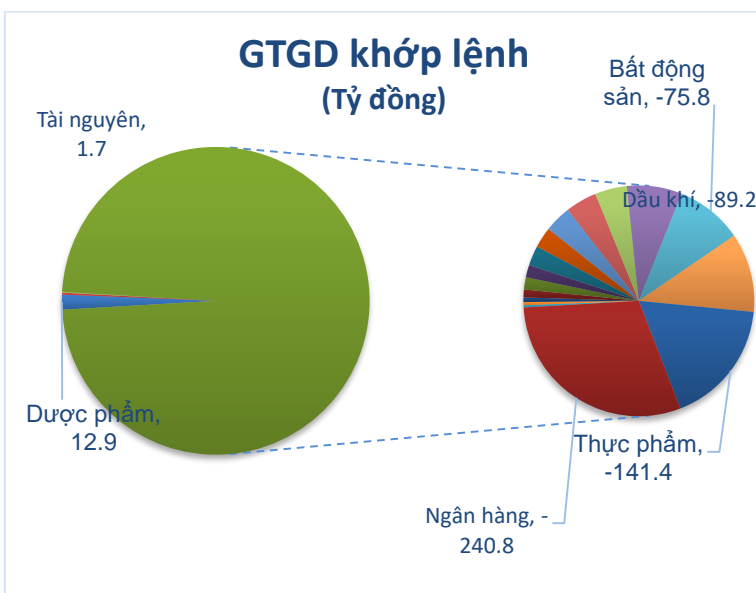


Kể từ đầu năm cho tới nay, chỉ có vài nhóm cổ phiếu đánh bại được thị trường như các nhóm: Ngân hàng, dệt may, xây dựng và vật liệu xây dựng, dược phẩm, cao su tự nhiên... ở chiều ngược lại, nhóm dịch vụ chủ yếu là cổ phiếu hàng không có mức giảm mạnh nhất thị trường, tiếp theo là nhóm cổ phiếu bảo hiểm, thực phẩm, logistics, dầu khí,



Về cơ cấu dòng tiền: nhóm ngân hàng vẫn chiếm gần 40% thanh khoản, tiếp theo là nhóm xây dựng và vật liệu xây dựng (10%), thực phẩm (9%), dòng tiền đang có xu hướng dịch chuyển sang nhóm smallcap khi nhóm này đã tăng sang tuần thứ 2 liên tiếp kèm theo sự gia tăng từ thanh khoản, trong khi đó nhóm Vn30 có hiện tượng chốt lời chủ động khi vẫn có mức tăng nhẹ nhưng thanh khoản đang trong xu hướng giảm sang tuần thứ 3 liên tiếp.

Về giao dịch của khối ngoại: Tuần qua, khối ngoại xả mạnh bluechip, bán ròng tới gần 1.150 tỷ đồng. Kể từ đầu tháng 2 cho tới nay, khối ngoại đã bán ròng tổng cộng 1.896 tỷ đồng ở thị trường cổ phiếu trên sàn HSX.



- Trên sàn HOSE, cổ phiếu VHM được mua ròng mạnh nhất với giá trị chỉ đạt 22,3 tỷ đồng, tương đương khối lượng 259.600 đơn vị. Đứng ở vị trí tiếp theo là VJC và IMP chỉ được mua ròng hơn 10 tỷ đồng. Trái lại, cổ phiếu CTG bị khối ngoại bán ròng mạnh nhất, với khối lượng gần 6 triệu đơn vị, tương ứng tổng giá trị 162 tỷ đồng.
- Các mã bị bán ròng mạnh tiếp theo đó là MSN với 107,5 tỷ đồng (2,13 triệu cổ phiếu), E1VFN30 với 83,8 tỷ đồng (5,79 triệu đơn vị), VIC với 68,1 tỷ đồng, NVL với 53,5 tỷ đồng, NLG với 44,4 tỷ đồng...

Về xu hướng dòng vốn ETF: Không chỉ riêng ở thị trường Việt nam mà phần lớn các thị trường chủ chốt trên thế giới đang bị bán ròng cổ phiếu để tìm tới các kênh đầu tư truyền thống an toàn hơn như vàng, trái phiếu, đồng USD hay yên nhật. Tuy vậy, dòng vốn qua kênh ETF vẫn tiếp tục vào thị trường, chủ yếu là quỹ ETF nội. Kể từ đầu năm tới nay, dòng vốn qua kênh ETF đạt 28,47 triệu USD thì quỹ ETF nội chiếm 19,25 triệu USD.

Aggregates	1W	YTD	1Y	
Flow (USD)	3,091,485	28,477,826	218,214,420	
Flow/Assets(%)	0.35	3.26	24.97	
Name	Ticker	1W Flow (MLN USD)	YTD Flow (MLN USD)	1Y Flow (MLN USD)
VFMVN30 ETF Fund	E1VFN30 VN	2.36	20.00	110.66
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Sy	245710 KS	-	6.66	26.40
VanEck Vectors Vietnam ETF	VNM US	-	2.29	75.80
Premia MSCI Vietnam ETF	9804 HK	0.37	0.93	5.37
Premia MSCI Vietnam ETF	2804 HK	0.37	0.93	5.37
SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50 VN	-	-	2.45
Xtrackers FTSE Vietnam Swap UC	XFVT GR	-	(2.33)	(7.83)

Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Tóm lại, mặc dù số liệu cho thấy dịch Covid-19 trên toàn cầu đang có những tín hiệu tích cực hơn với số trường hợp nhiễm bệnh mới duy trì xu hướng giảm nhất là tại tâm dịch Hồ Bắc. Tuy nhiên, số trường hợp nhiễm bệnh mới ngoài Trung Quốc có xu hướng gia tăng trong tuần này và đặc biệt tại Hàn Quốc với số ca nhiễm đã lên tới 602 ca trong đó có 6 ca tử vong. Lo ngại rủi ro bùng dịch và phong tỏa các thành phố lớn tại quốc gia này đang là tâm điểm kế tiếp cho thị trường trong tuần tới.

Thông tin Trung Quốc giảm lãi suất không thể bù đắp cho nỗi lo virus corona bùng phát mạnh tại Hàn Quốc và Nhật Bản, khiến chỉ số chứng khoán toàn cầu sụt giảm trong tuần vừa qua. Trong đó, các tài sản trú ẩn an toàn truyền thống như trái phiếu và vàng tiếp tục tăng giá. Lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm giảm xuống 1,52% vào thứ năm (20/2) từ mức 1,8% vào giữa tháng 1 trong khi đó lợi suất trái phiếu kỳ hạn 30 năm xuống mức thấp nhất mọi thời đại. Đường cong lợi suất tiếp tục xu hướng đảo ngược trở lại trong khi giá vàng đẩy lên đỉnh 7 năm khi tăng 0.5% lên 1,620.50 USD/oz... Trong khi đó, đồng Dollar tiếp tục tăng giá mạnh trong tuần phần nào ảnh hưởng đến làn sóng giảm giá tiền tệ của các nền kinh tế trong khu vực thị trường mới nổi và cận biên cũng như áp lực rút vốn tại những thị trường này có xu hướng tăng cao trở lại.

Bên cạnh đó, việc ảnh hưởng từ chuỗi cung ứng và sụt giảm tiêu dùng do đóng cửa tại Trung Quốc khiến đà giảm của cổ phiếu công nghệ (facebook, Amazon, Netflix, Alphabet và Apple) trong tuần qua cũng gây áp lực không nhỏ lên thị trường khi Apple đưa ra cảnh báo khả năng không đạt được mục tiêu doanh thu như tháng trước đã công bố. Sự lây lan COVID-19 đã gây thiệt hại cho nền kinh tế Trung Quốc và chuỗi cung ứng toàn cầu chưa từng có trong tiền lệ đặt ra những thách thức nghiêm trọng đối với sự phát triển thương mại quốc tế trong bối cảnh hiện tại. Tác động của dịch bệnh lên các chỉ số kinh tế toàn cầu sẽ rõ rệt hơn tháng Ba do đó áp lực lên thị trường chứng khoán vẫn hiện hữu nếu dịch bệnh chưa hoàn toàn chấm dứt.

Đối với diễn biến thị trường chứng khoán trong nước, thị trường trở lại trạng thái giao dịch linh xình trong biên độ hẹp trước áp lực chốt lời T+ và diễn biến bán ròng quá mạnh của NĐTNN với giá trị ròng khớp lệnh tuần qua lên tới gần 1.000 tỷ đồng. Chỉ tính riêng từ đầu tháng 2, NĐTNN đã bán ròng 1.652 tỷ đồng thông qua khớp lệnh trên HSX đủ cho thấy áp lực đè nặng lên thị trường khi thanh khoản chung có xu hướng chậm lại. Chỉ số VN-Index đang duy trì xu hướng tích lũy kể từ đầu tháng 2 cho tới nay trong biên độ hẹp khoảng 20 điểm, các phiên tăng thường ở khu vực hỗ trợ 920 điểm trong khi các phiên giảm thường ở vùng cận trên 940 điểm.

Ngân hàng vẫn là nhóm duy trì được sức hấp dẫn với thanh khoản lớn nhất thị trường và cũng là ngành tăng trưởng giá tốt nhất kể từ đầu năm tiếp sau đó là dệt may, xây dựng và vật liệu xây dựng, dược phẩm, cao su tự nhiên... ở chiều ngược lại, nhóm dịch vụ chủ yếu là cổ phiếu hàng không có mức giảm mạnh nhất thị trường, tiếp theo là nhóm cổ phiếu bảo hiểm, thực phẩm, logistics, dầu khí... Tuy nhiên, rào cản chính cho đà hồi phục ngắn hạn trước ngưỡng cản kỹ thuật quan trọng 945 điểm đó là ảnh hưởng từ xu hướng chốt lời T+ và áp lực bán ròng tuần thứ 3 liên tiếp của NĐTNN.

Về kỹ thuật, Chỉ số VN-Index đang duy trì xu hướng tích lũy kể từ đầu tháng 2 cho tới nay trong biên độ hẹp khoảng 20 điểm, các phiên tăng thường ở khu vực hỗ trợ 920 điểm trong khi các phiên giảm thường ở vùng cận trên 940 điểm. Do vậy, các phiên tăng thường xuất hiện ở vùng hỗ trợ (khu vực 920 – 925 điểm) và các phiên điều chỉnh hoặc chốt lời ngắn thường xảy ra ở vùng cận trên (khu vực 940 – 945 điểm). Đây cũng là vùng giao dịch được tạo bởi 2 mức fibonacci 61,8% và 50%.

Trong kịch bản khả dĩ, thị trường có khả năng sẽ tiếp tục xu hướng tích lũy như hiện tại trong biên độ hẹp khoảng 20 điểm. Trong trường hợp thị trường có thông tin hỗ trợ từ các chính sách hỗ trợ nền kinh tế do tác động của covid-19, thị trường cần kiểm tra vùng kháng cự trước khi tiến về vùng 963 điểm. Trong kịch bản thận trọng, nếu vùng hỗ trợ ở khu vực 920 - 925 điểm bị phá vỡ, thị trường có khả năng sẽ về mức 900 điểm hoặc bằng với mức thấp nhất kể từ đầu năm cho tới nay tương ứng với các mức fibonacci 78,6% và 100%.

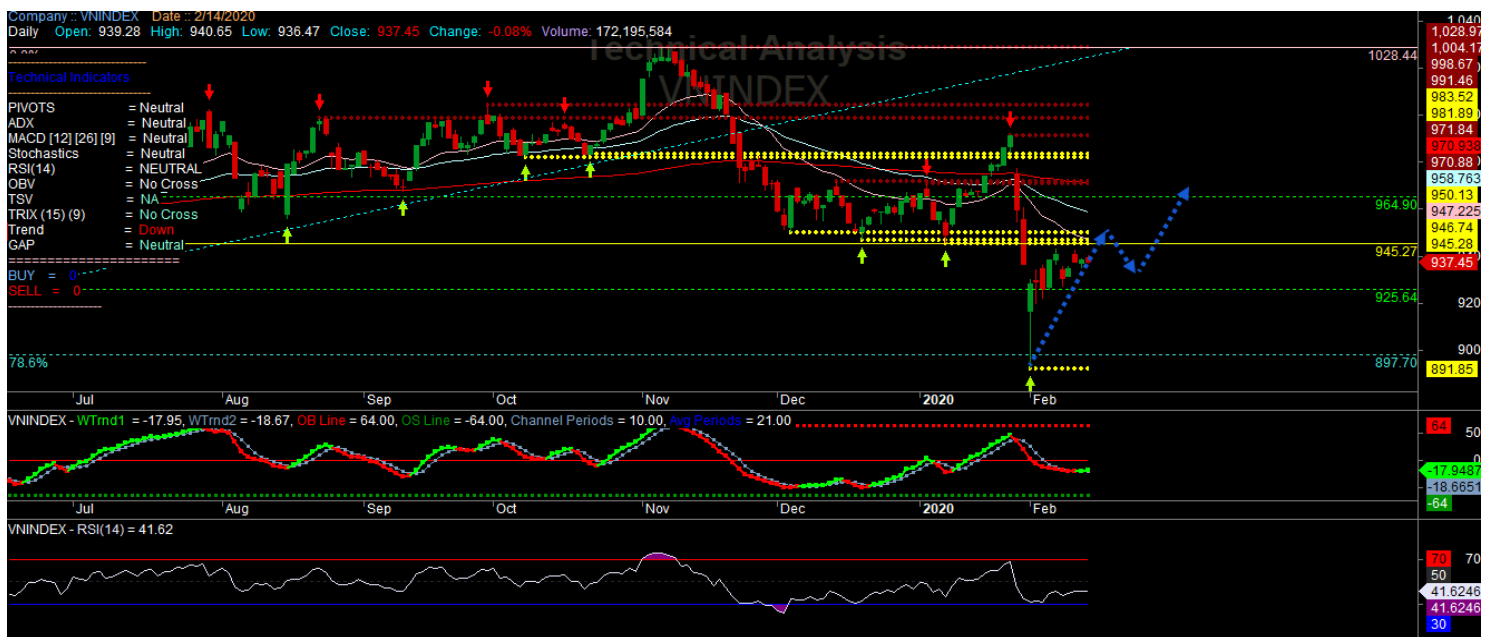
Chiến lược đầu tư: Trong kịch bản thị trường có khả năng tiếp tục duy trì xu hướng tích lũy trong biên độ hẹp, nhà đầu tư có thể áp dụng chiến lược mua ở vùng hỗ trợ và chốt lời ngắn hạn ở vùng cận trên (vùng kháng cự), không nên mua đuổi trong các phiên tăng mạnh. Duy trì tỷ trọng cổ phiếu vừa phải và tận dụng các nhịp điều chỉnh sâu trong phiên để cơ cấu hoặc mở thêm vị thế mua mới. Tuy dòng tiền có xu hướng dịch chuyển sang nhóm smallcap nhưng rất rủi ro khi tham gia vào nhóm này do mức độ tập trung của dòng tiền vẫn chủ yếu ở các nhóm quen thuộc như: ngân hàng, xây dựng và vật liệu xây dựng, thực phẩm, bán lẻ, công nghệ, SX&PP điện, sẫm lớp...

Danh mục 16 cổ phiếu chúng tôi ưu tiên gồm: VCB, MBB, BID, TCB, CTG, MWG, PNJ, FPT, REE, POW, HPG, VRE, VHM, VNM, GAS, PVS, DRC

Các kịch bản thị trường trong tuần tới:

Kịch bản 1 (lạc quan 30%): VN-Index kiểm nghiệm thành công vùng 950 điểm, tiếp tục xu hướng phục hồi hướng lên vùng 965 điểm!

- Với kịch bản lạc quan, xu hướng tăng có thể chững lại trước vùng cản 945-950 điểm khi lượng chốt lời T+ gia tăng trước vùng cản kỹ thuật. Tuy nhiên, thanh khoản ở mức vừa phải và mức điều chỉnh là không nhiều, VN-Index tiếp tục vượt vùng cản này và hướng lên mức cao hơn là vùng Fibo38.2% tương ứng vùng 965 điểm.
- Hành động: Xem xét chốt lời và cơ cấu lại danh mục, xem xét gom mua tại các vùng điều chỉnh.



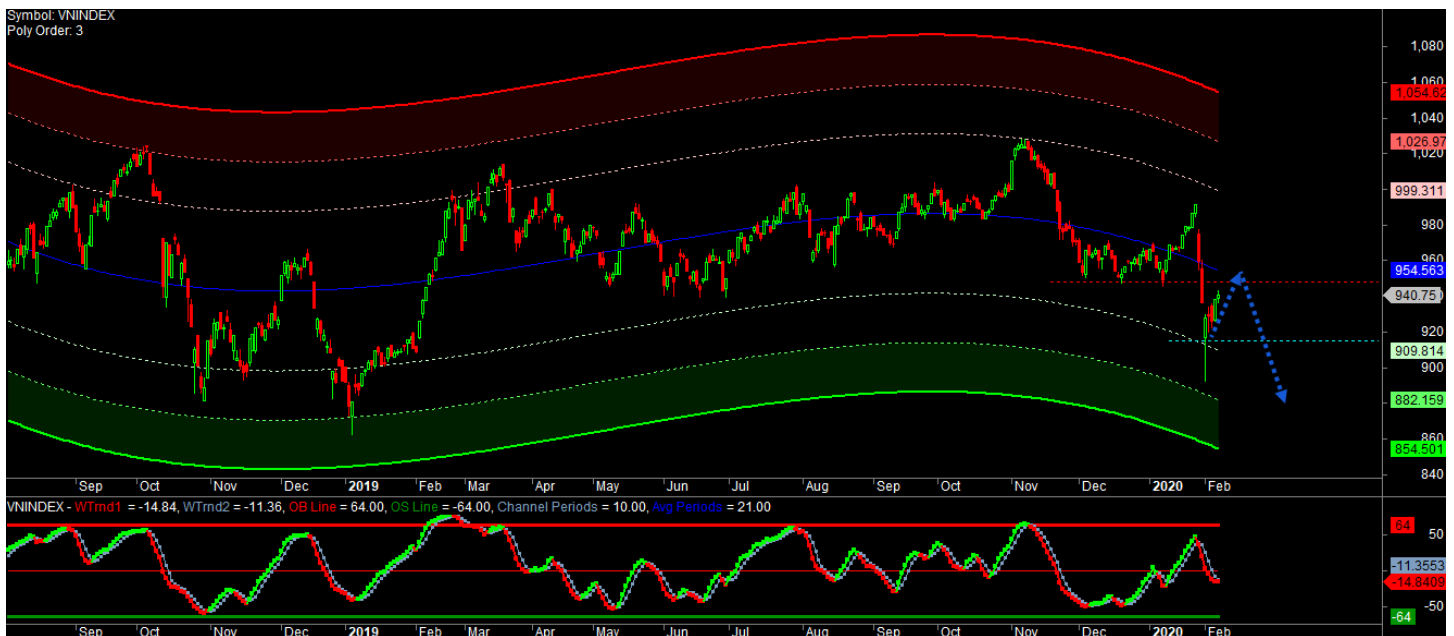
Kịch bản 2 (Thận trọng 60%): VN-Index tiếp tục giằng co trong vùng 920-950 điểm.

- Thị trường mới ở giai đoạn đầu của quá trình hồi phục sau nhịp giảm sâu vì vậy các phiên hồi phục tiếp diễn (nếu có) vẫn mang tính kỹ thuật và gặp rung lắc khi lượng hàng bắt đáy về tài khoản. Chỉ số VN-Index đã tìm được vùng cân bằng ở mức fibonacci 61,8% tương ứng xung quanh mốc 924 điểm. Do vậy, thị trường được dự báo sẽ gặp nhiều nhịp rung lắc trong tuần này khi tiến về ngưỡng fibonacci 50% ở khu vực 945 điểm, đây là vùng hỗ trợ cứng của thị trường trong phần lớn thời gian năm 2019 và bây giờ có thể trở thành vùng kháng cự quan trọng trong quá trình hồi phục của thị trường.

- **Hành động:** Chốt lời dần hàng T+ về tài khoản khi chỉ số gặp khó trong quá trình kiểm nghiệm vùng kháng cự 950+/- . Các nhịp điều chỉnh retest tiệm cận lại vùng hỗ trợ 920+/- là cơ hội cho các nhà đầu tư trading trong khung dao động của VN-Index trong ngắn hạn.

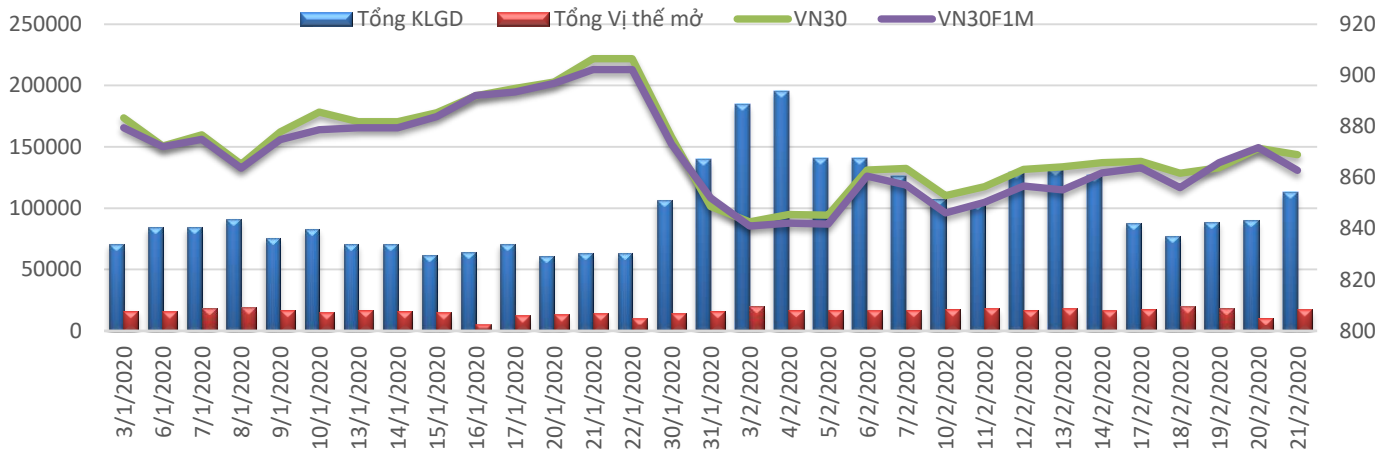


Kịch bản 3 (kém lạc quan 10%): VN-Index giảm xuyên qua vùng đáy vừa thiết lập 900 về lại đáy cũ đầu năm 2019 tại vùng 860-880 điểm



- Trong kịch bản kém lạc quan, VN-Index tiếp tục giảm mạnh trở lại và xuyên thủng hỗ trợ 900 điểm có khả năng kiểm nghiệm đáy cũ 860+/- điểm. Kịch bản này xảy ra khi rủi ro bệnh dịch tăng mạnh và mất kiểm soát, NĐTNN bán mạnh tại các khu vực ảnh hưởng.
- **Hành động:** Quan sát, chờ điểm giải ngân thích hợp khi chỉ số dừng đà giảm và xác lập tín hiệu tích lũy.

Diễn biến Thị trường chứng khoán phái sinh: Dao động trong biên 860-875 điểm!



- Thị trường vận động đi ngang biên độ hẹp trong tuần giao dịch vừa qua cho thấy việc tâm lý nhà đầu tư chưa được cải thiện nhiều. Mốc 940 điểm vẫn đóng vai trò ngưỡng kháng cự mạnh của thị trường trong khi vùng 925 – 930 điểm đang là mốc hỗ trợ trong ngắn hạn.
- VN-Index hiện nay vẫn dao động ở mức trung bình yếu khi nằm dưới hàng loạt các đường tín hiệu quan trọng (các đường trung bình động MA20, MA50....) trong khi VN30 vận động tốt hơn khi các phiên giao dịch ngày nằm giao cắt với các đường trung bình động. Trạng thái đi ngang như hiện tại nhiều khả năng sẽ còn tiếp diễn và do đó chiến lược trading vẫn được ưu tiên trong những phiên tới.
- So với tuần trước, chỉ số VN30 tăng 0,35% lên 868,89 điểm và VN30F1M tăng 0,12% lên 862,8 điểm. Do đó, basis của các HĐTL được hiệu chỉnh khoảng cách với chỉ số cơ sở, hiện nằm trong khoảng từ -7,89 điểm đến -2,39 điểm. Thanh khoản thị trường phái sinh tuần này giảm 23,80% so với tuần liền trước đạt tổng 456.814 hợp đồng được khớp lệnh. KLGĐ trung bình phiên giảm từ 119.895 hợp đồng/phiên xuống 91.363 hợp đồng/phiên. Khối lượng mở (OI) cuối tuần này tăng 3,67% so với cuối tuần trước đạt 17.340 hợp đồng toàn thị trường, trong đó OI hợp đồng VN30F1M là 17.003 hợp đồng, các hợp đồng còn lại có OI lần lượt là 80; 215; 42 hợp đồng.
- Về mặt kỹ thuật, thị trường vẫn đang dao động trong nhịp hồi phục vì vậy các phiên rung lắc khi áp lực chốt lời thường xuyên diễn ra. Chỉ số VN30 đã tìm được vùng cân bằng ở mức fibonacci 38,2% tương ứng xung quanh mốc 846 điểm. Chỉ số được dự báo sẽ gặp nhiều nhịp rung lắc trong tuần tới khi tiến về ngưỡng cản ở khu vực 868-873 điểm.

Khung	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	SELL
Hỗ trợ	853-858	846-852	840-845
Kháng cự	864-868	868-872	873-877

Chiến lược giao dịch tuần tới:

- **Chiến lược giao dịch trong ngày:** Trạng thái đi ngang như hiện tại nhiều khả năng sẽ còn tiếp diễn và do đó chiến lược trading vẫn được ưu tiên trong những phiên tới. Hoạt động Long mở tại vùng hỗ trợ 854-858 điểm. Hoạt động Short xem xét mở ra trong các nhịp hồi với mức thanh khoản yếu, kháng cự ngắn hạn 868-872 điểm.
- **Chiến lược giao dịch ngắn hạn:** Hoạt động giữ lệnh qua đêm chưa được khuyến khích trong giai đoạn này.